

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
**ĐƠN VỊ: KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**Thi lần 2**

**ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 1, năm học 2023-2024**

### I. Thông tin chung

Tên học phần:	QUẢN TRỊ KHO BÃI		
Mã học phần:	DCO0161	Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	231_DCO0161_01		
Hình thức thi: <b>Trắc nghiệm kết hợp Tự luận</b>	Thời gian làm bài:	<b>75</b>	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

### Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Tên các phương án lựa chọn: **in hoa, in đậm**
- Không sử dụng nhảy chữ/số tự động (numbering)
- Mặc định phương án đúng luôn luôn là Phương án A ghi ANSWER: A
- Tổng số câu hỏi thi:
- Quy ước đặt tên file đề thi:

+ Mã học phần\_Tên học phần\_Mã nhóm học phần\_TNTL\_De 1

+ Mã học phần\_Tên học phần\_Mã nhóm học phần\_TNTL\_De 1\_Mã đề (*Nếu sử dụng*

*nhiều mã đề cho 1 lần thi*).

### II. Nội dung câu hỏi thi

#### I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: 7 điểm (gồm 28 câu, 0,25 điểm/câu)

1. Vai trò của nhà kho trong chuỗi cung ứng thể hiện ở khâu:

- A. **Tất cả các khâu được nêu**
- B. Hậu bán hàng
- C. Sản xuất xong, chờ tiêu thụ
- D. Sản xuất

ANSWER: A

2. Kho trung gian, tùy chính sẽ có đặc thù đặc biệt sau:

- A. **Cung cấp thêm các dịch vụ tạo giá trị gia tăng**
- B. Có sự chia sẻ tài nguyên cho nhiều người dùng
- C. Giao hàng cho khách trong ngày
- D. Là trung tâm tập kết và phân loại sản phẩm

ANSWER: A

3. Trung tâm chuyển tải hàng hoặc trung chuyển hàng loại sẽ \_\_\_\_

- A. **Nhận hàng với số lượng lớn và chia nhỏ để chuyển đến các địa điểm khác nhau**

- B. Nhận hàng từ các đầu vào khác nhau, kết hợp chúng để giao trực tiếp cho khách hàng
- C. Lưu các thành phẩm chờ tiêu thụ
- D. Tập kết các loại hàng trong đơn hàng và giao hàng cho khách trong ngày

ANSWER: A

4. Trung tâm liên bến ( Cross docking) là \_\_\_\_\_

**A. Trung tâm hợp nhất hàng từ các đầu vào khác nhau, kết hợp chúng để giao trực tiếp cho khách hàng trong ngày**

- B. Trung tâm được thiết kế để thực hiện khối lượng lớn các đơn đặt hàng nhỏ
- C. Kho để các đơn vị công sử dụng để trữ hàng phòng thiên tai địch họa
- D. Trung tâm nhận hàng từ các đầu vào khác nhau, kết hợp chúng để giao trực tiếp cho khách hàng trong quý

ANSWER: A

5. Phát biểu nào sau đây là đúng?

**A. Trung tâm thực hiện được thiết kế để xử lý khối lượng lớn các đơn đặt hàng nhỏ và có thể xử lý hàng bị trả lại**

- B. Trung tâm thực hiện có thể lưu trữ sản phẩm trung gian trong quá trình sản xuất
- C. Trung tâm thực hiện chỉ lưu trữ nguyên vật liệu thô để đảm bảo quá trình sản xuất được liên tục
- D. Trung tâm thực hiện được thiết kế để xử lý khối lượng lớn các đơn đặt hàng với số lượng lớn

ANSWER:A

6. CTY X có 9 kho. Nay để đáp ứng việc giao hàng sớm nhất cho khách hàng và giảm thiểu chi phí vận chuyển khi khách hàng mua số lượng ít, công ty lập kế hoạch tăng số lượng kho lên thành 12. Theo qui tắc Asquare Root thì công ty sẽ giảm lượng hàng dự trữ trong mỗi kho là bao nhiêu?

- A. 15,4%**
- B. 33,3%
- C. 8%
- D. 22,3%

ANSWER: A

7. Nhà quản lý kho thường KHÔNG phải chịu những áp lực nào sau đây:

- A. Áp lực giá bán thấp đi kèm với dịch vụ tốt nhất**
- B. Đạt được đơn hàng hoàn hảo
- C. Thời gian đặt hàng ngắn và trong kho luôn còn hàng
- D. Áp lực giảm chi phí vận hành kho

ANSWER: A

8. Khái niệm Lean xuất phát từ lĩnh vực nào trong các lĩnh vực sau:

- A. Vận hành**
- B. Tài chính
- C. Marketing
- D. Nhân sự

ANSWER: A

9. Việc tinh gọn thường gặp trong hình thức \_\_\_\_\_

- A. **Trung tâm liên bến (Cross docking)**
- B. Trung tâm tập kết và kho trung chuyển
- C. Kho thành phẩm
- D. Kho trung gian

ANSWER: A

10. Những nhận xét nào dưới đây KHÔNG đúng với đặc thù của lưu trữ xếp chồng khối:

- A. **Hàng luôn được lấy theo nguyên tắc FIFO**
- B. Sử dụng không gian khối kém
- C. Rẻ
- D. Phải có không gian để xe nâng tiếp cận từng ngăn xếp

ANSWER: A

11. Những phát biểu nào sau đây thì KHÔNG đúng về giá và kệ di động:

- A. **Nên được dùng trong những kho chứa nhiều hàng, có tần suất lấy hàng cao**
- B. Nên được dùng trong những kho chứa nhiều hàng, có tần suất lấy hàng thấp
- C. Nên được dùng khi diện tích của kho hẹp và tần suất lấy hàng thấp
- D. Nên dùng trong những kho lạnh để vừa tăng diện tích trữ hàng, vừa giảm tiêu hao năng lượng

ANSWER: A

12. Băng chuyền dọc có thể là lựa chọn tốt khi kho và hàng trữ có các đặc điểm nào dưới đây:

- A. **Tất cả các đặc điểm được nêu**
- B. Nhà kho có hệ thống trần cao
- C. Nhà kho cần tăng tính bảo mật
- D. Nhà kho phục vụ tần xuất lớn

ANSWER: A

13. Những yêu cầu nào dưới đây mà bộ phận đặt hàng, nhà cung cấp và quản lý kho KHÔNG cần thống nhất khi đặt hàng?

- A. **Số xe của phương tiện vận chuyển**
- B. Ghi nhãn cụ thể như mô tả sản phẩm, mã vạch và số lượng;
- C. Vị trí của nhãn trên thùng carton và pallet
- D. Số sản phẩm trong thùng và kích cỡ thùng

ANSWER: A

14. Lợi ích của pallet trong lưu trữ và bốc xếp KHÔNG phải ý nào trong các ý sau?

- A. **Giảm thiểu chất thải và tối đa hóa diện tích sử dụng kho**
- B. Giảm thiểu việc nghiêng hoặc đổ hàng do không cân bằng trọng lượng
- C. Dễ dàng cho việc bốc xếp
- D. Bảo vệ hàng không bị ẩm mốc

ANSWER: A

15. Phát biểu nào sau đây là CHƯA đúng về tấm trượt?

- A. **An toàn tuyệt đối cho chất lượng sản phẩm và nhân viên kho**
- B. Có độ dày khoảng 2cm

- C. Có thể làm từ ván sợi, bìa cứng dày hoặc nhựa mỏng
- D. Giúp tăng diện tích sử dụng khoang chứa

ANSWER: A

16. Kệ lưu trữ dòng chảy trọng lực KHÔNG có đặc điểm nào trong các đặc điểm dưới đây:

- A. Giúp cho việc chọn hàng luôn theo nguyên tắc LIFO**
- B. Thường lưu trữ những khay, thùng có trọng lượng không quá lớn
- C. Giúp giảm quãng đường cất hàng và lấy hàng so với giá đỡ tĩnh
- D. Sức chứa cao hơn so với giá tĩnh thông thường

ANSWER: A

17. Thông thường, tại các nhà kho của các doanh nghiệp qui mô vừa, thời gian dành cho việc đi chuyển để lấy hàng thường chiếm \_\_\_\_\_ tổng thời gian lấy và chọn hàng.

- A. 50%**
- B. 40%
- C. 30%
- D. 60%

ANSWER: A

18. Sau khi nhận một số đơn hàng, người lấy hàng sẽ di chuyển vào kho với xe có nhiều khay chứa. Khi đến từng khu vực chứa hàng, họ sẽ chọn hàng cho tất cả các đơn hàng là hình thức \_\_\_\_

- A. Chọn hàng theo cụm**
- B. Chọn hàng theo đơn đặt hàng
- C. Chọn hàng theo đợt
- D. Chọn hàng theo khu vực

ANSWER: A

19. Trong hình thức lấy hàng theo cụm, số lượng đơn đặt hàng cho mỗi lần lấy sẽ không phụ thuộc các yếu tố nào trong các yếu tố sau:

- A. Tính ưu tiên của các đơn hàng về mặt thời gian**
- B. Trọng lượng và kích cỡ hàng của mỗi đơn hàng
- C. Sức chứa của lồng hoặc xe đẩy
- D. Số loại (mã) sản phẩm trong một đơn hàng

ANSWER: A

20. Hình thức chọn hàng nào sau đây cho phép người chọn hàng có thể dùng 2 tay tập chung cho việc chọn hàng?

- A. Chọn hàng theo giọng nói**
- B. Chọn hàng theo quét mã vạch
- C. Chọn hàng theo nhãn
- D. Chọn hàng theo giấy

ANSWER: A

21. Trong các hình thức chọn hàng sau, hình thức chọn hàng nào không phản ánh số liệu hàng tồn theo thời gian thực?

- A. Chọn hàng theo nhãn**
- B. Chọn hàng qua tần số vô tuyến

C. Chọn hàng theo quét mã vạch

D. Chọn hàng theo giọng nói

ANSWER: A

22. Các dịch vụ tạo ra giá trị tăng trong kho KHÔNG bao gồm hoạt động nào dưới đây:

**A. Cắt hàng**

B. Đóng gói;

C. Đính kèm sản phẩm khuyến mãi

D. Dán nhãn;

ANSWER: A

23. Các nhóm nhiệm vụ nào dưới đây không xếp vào nhóm các hoạt động gián tiếp trong kho:

**A. Cắt và chọn hàng trong kho**

B. Quản lý lao động, không gian và thiết bị

C. Kiểm soát hàng tồn kho

D. An ninh và an toàn của kho và người

ANSWER: A

24. Sản lượng hàng X hàng năm là 150.000 đơn vị với lưu kho trung bình là 5.000 đơn vị. Như vậy, lượt nhập kho hàng X trong năm là \_\_\_

**A. 30**

B. 28

C. 20

D. 25

ANSWER: A

25. Yêu cầu nào dưới đây KHÔNG tác động nhiều đến quyết định đầu tư mua phần mềm WMS của các công ty

**A. Yêu cầu đẩy nhanh tốc độ sản xuất**

B. Yêu cầu số liệu hàng tồn kho chính xác, nhanh

C. Yêu cầu kiểm soát kho hiệu quả

D. Yêu cầu tối đa hóa diện tích trữ hàng

ANSWER: A

26. Để chọn WMS phù hợp cho công ty, người quản lý kho KHÔNG cần phải đảm bảo yêu cầu nào trong các yêu cầu sau:

**A. Nắm chắc qui trình sản xuất để có thể cung ứng hàng kịp thời**

B. Hiểu nhu cầu đầy đủ của công ty, các yêu cầu kinh doanh chính trong hiện tại và trong tương lai

C. Hiểu chiến lược công ty, đảm bảo rằng các nhu cầu cụ thể được đáp ứng bằng giải pháp phù hợp nhất với mục tiêu kinh doanh

D. Tính toán lợi tức đầu tư (ROI) khi theo đuổi WMS

ANSWER: A

27. Những điều nào dưới đây là KHÔNG đúng khi sử dụng Giá kệ đôi- sâu?

**A. Thiết bị bốc dỡ không cần chuyên dụng**

B. Các lối đi được loại bỏ, tăng không gian chứa

- C. Kệ thường phải chứa các sản phẩm tương tự  
D. Lối đi phải rộng hơn so với bình thường

ANSWER: A

28. Yếu tố nào giúp phân biệt kệ để hàng đồng nhất với các kệ thông thường

**A. Các dầm dọc đỡ pallet được thay bằng thanh ray hình chữ L để pallet**

- B. Kệ phải được kê sát với nhau  
C. Kệ dễ dàng điều chỉnh  
D. Kệ có các con lăn để tiện việc di chuyển

ANSWER: A

## **II. PHẦN TỰ LUẬN: 3 điểm (gồm 2 câu)**

**Câu 1:** (2 điểm)

- a) Chọn hàng hàng loạt là gì và có khác biệt gì so với chọn hàng theo cụm? (1 điểm)  
b) Giả sử trong chọn hàng hàng loạt, nếu một lô 15 đơn đặt hàng yêu cầu tổng cộng là 115 đơn vị sản phẩm S. Một pallet đầy đủ chứa 120 sản phẩm S được đưa đến khu vực tập kết hàng thì chuyên gì sẽ xảy ra với số hàng thừa? (0,5 điểm)  
c) Cách thức chọn hàng hàng loạt được đề cập trong ví dụ có tên gọi là gì? ? (0,5 điểm)

**Câu 2** (1 điểm): Công ty Vạn Hưng có nhu cầu xây thêm kho mới tại tỉnh Long An. Qua tính toán và dự báo trung và dài hạn thì Công ty có các thông số về việc nhận hàng hằng ngày của kho mới như sau: Lượng xe giao hàng mỗi ngày khoảng 30 xe, mỗi xe có sức chứa 20 pallet với kích thước pallet là 1,0 mét x 1,2 mét. Thường mỗi xe mất 30 phút cho dỡ hàng và 8 phút để kiểm tra hàng dỡ. Một ngày kho vận hành 12 giờ. Anh/ chị hãy tính diện tích khu vực nhận hàng mà kho mới phải đảm bảo.

### **ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN**

**Câu 1:** (2 điểm)

- a) Chọn hàng hàng loạt là việc **chọn sản phẩm cho một số đơn đặt hàng cùng một lúc. Tuy nhiên khác với chọn hàng theo cụm, hình thức chọn hàng này sẽ hợp nhất các đơn hàng thành một danh sách** chọn và một khi hàng trong danh sách này được chọn xong, chúng sẽ được chia nhỏ theo các đơn đặt hàng thành phần. (1 điểm)  
b) Hàng thừa sẽ được trả lại khu vực lưu trữ dự trữ hoặc có thể được chuyển đến khu vực lấy hàng phía trước. (0,5 điểm)  
c) Cách thức chọn hàng hàng loạt mà các mặt hàng thừa sẽ được trả lại kho khi đã chọn đầy đủ là chọn hàng theo dòng (0,5 điểm)

**Câu 2:** (1 điểm)

Diện tích nhận hàng mà kho phải đảm bảo là

$$\left( \text{Làm tròn} \left( \frac{30 \times (30+8)}{12 \times 60} \right) \right) \times (20 \times 1,2 \times 1,0) = 2 \times 24 = 48 \text{ m}^2 \quad (1 \text{ điểm})$$

---

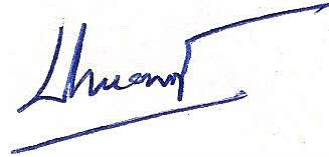
TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 12 năm 2023

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề



TS. ĐỖ THÀNH LƯU



TS. NGUYỄN LAN HƯƠNG

Sau khi kiểm duyệt đề thi, **Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn** gửi về Trung tâm Khảo thí qua email: [khaothivanlang@gmail.com](mailto:khaothivanlang@gmail.com) bao gồm file word và file pdf (được đặt password trên 1 file nén/lần gửi) và nhắn tin password + họ tên GV gửi qua Số điện thoại Thầy Phan Nhật Linh (**0918.01.03.09**).